

KHỐI 10 :

* Nội dung : Bài 18,19

* Hình thức : **Trắc nghiệm** (3 điểm) + **Tự luận** (7 điểm) - Thời gian : 50 phút* Cấu trúc đề thi : **12 câu hỏi trắc nghiệm + 4 câu tự luận.****1. PHẦN A: TRẮC NGHIỆM** (12 câu: 3 điểm) : chọn 12 câu/28 câu trong Ngân hàng câu hỏi**2. PHẦN B: TỰ LUẬN** (5 câu: 7 điểm) : Bài 18,19**KHUNG MA TRẬN TRẮC NGHIỆM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HK2 - KHỐI 10 (2022- 2023)**

Tên bài	Cấp độ	Nhận biết	Thông hiểu	Cộng
Bài 18: Chu kì tế bào		Số câu: 4 Số điểm: 1,0 Câu 1,2,3,4	Số câu: 2 Số điểm: 0,5 Câu 9,10	Số câu: 6 Số điểm = 1,5
Bài 19: Quá trình phân bào		Số câu: 4 Số điểm: 1,0 Câu 5,6,7,8	Số câu: 2 Số điểm: 1,0 Câu 11,12	Số câu: 6 Số điểm = 1,5
Tổng số câu : 12 Tổng số điểm: 3,0		Số câu: 8 Số điểm: 2,0	Số câu: 4 Số điểm: 1,0	Số câu: 12 Số điểm: 3,0

KHUNG MA TRẬN TỰ LUẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HK2 KHỐI 10 (2022- 2023)

Tên bài	Cấp độ	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng		Cộng
				VD	VDC	
Bài 18:		Số câu: 1 Số điểm: 1 Câu 1		Số câu: 1 Số điểm: 1 Câu 4		Số câu: 2 Số điểm = 2
Bài 19:		Số câu: 1 Số điểm: 2 Câu 2	Số câu: 1 Số điểm: 2 Câu 3		Số câu: 1 Số điểm: 1 Câu 5	Số câu: 2 Số điểm = 5
Tổng số câu : 4 Tổng số điểm: 7,0		Số câu: 3 Số điểm: 3	Số câu: 1 Số điểm: 2	Số câu: 1 Số điểm: 1	Số câu: 1 Số điểm: 1	Số câu: 6 Số điểm = 7,0

PHẦN TƯ LUẬN:

BÀI 18

* Chu kì tế bào :

- Chu kì tế bào: là hoạt động sống có tính chu kì, diễn ra từ lần phân bào này đến lần phân bào tiếp theo, kết quả là từ 1 tế bào mẹ ban đầu hình thành 2 tế bào con.
- Gồm 2 giai đoạn :
- Giai đoạn trung gian: gồm 3 pha G₁, S và G₂
- Giai đoạn phân chia tế bào: gồm 2 quá trình:
 - + Phân chia nhân: NST của tế bào mẹ được chia tách làm 2 phần giống nhau.
 - + Phân chia tế bào chất.

* Kì trung gian

- Kì trung gian gồm 3 pha: G₁, S, G₂
 - + Pha G₁: Tế bào tổng hợp các chất cần thiết cho sự sinh trưởng.
 - + Pha S: Nhân đôi DNA và nhiễm sắc thể. Các NST dính nhau ở tâm động tạo thành NST kép.
 - + Pha G₂: Tổng hợp các chất cho tế bào. NST ở dạng sợi mảnh.

* Diễn biến các kì của quá trình nguyên phân?

Các kì	Diễn biến
Kì đầu	- NST kép co xoắn, màng nhân dần biến mất. - Thoi phân bào hình thành.
Kì giữa	- NST kép co xoắn cực đại tập trung thành 1 hàng ở mặt phẳng xích đạo của thoi phân bào. - NST có hình dạng đặc trưng cho loài.
Kì sau	- Các nhiễm sắc tử (chromatid) tách nhau ở tâm động được thoi phân bào kéo về 2 cực của tế bào.
Kì cuối	- NST dần xoắn. - Thoi phân bào tiêu biến, màng nhân xuất hiện. - Tế bào chất phân chia dần tạo thành 2 tế bào con giống hệt nhau và có số lượng NST giữ nguyên so với tế bào mẹ ban đầu.

*** Diễn biến các kì của quá trình giảm phân I ?**

Các kì	Diễn biến
Kì đầu I	- NST kép bắt đôi theo từng cặp tương đồng. - NST kép dần co xoắn lại. - Màng nhân và nhân con tiêu biến. - Thoi phân bào hình thành.
Kì giữa I	- Cặp NST kép tương đồng co xoắn cực đại, xếp thành 2 hàng ở mặt phẳng xích đạo của thoi phân bào.
Kì sau I	- Mỗi NST kép trong cặp NST kép tương đồng phân li về 2 cực tế bào.
Kì cuối I	- NST kép dần dần xoắn. - Thoi phân bào tiêu biến. - Màng nhân và nhân con xuất hiện. - Tế bào chất phân chia dần tạo thành 2 tế bào con có bộ NST đơn bội.

*** Quá trình giảm phân II ?**

- Về cơ bản giống nguyên phân

- Sau giảm phân II, các tế bào con biến đổi thành giao tử:

+ Ở thực vật: các tế bào con tiếp tục nguyên phân → hạt phấn và túi noãn.

+ Ở động vật:

- Ở con đực: 4 tế bào đơn bội → 4 tinh trùng

- Ở con cái: 4 tế bào đơn bội → 1 tế bào trứng + 3 thể định hướng

- Giảm phân đảm bảo giao tử được tạo thành mang bộ nhiễm sắc thể đơn bội (n), thông qua thụ tinh bộ nhiễm sắc thể (2n) của loài được khôi phục, cùng với nguyên phân góp phần ổn định bộ nhiễm sắc thể đặc trưng cho loài.

- Kết hợp với thụ tinh tạo ra nhiều biến dị tổ hợp, nguồn nguyên liệu cho chọn lọc tự nhiên, đảm bảo sinh vật thích nghi với điều kiện sống mới.

***So sánh sự khác biệt của quá trình nguyên phân và quá trình giảm phân ?**

NGUYÊN PHÂN	GIẢM PHÂN
Xảy ra ở tế bào soma, tế bào sinh dục sơ khai, hợp tử.	Xảy ra ở tế bào sinh dục trưởng thành
Có một lần nhân đôi nhiễm sắc thể và một lần phân bào.	Có một lần nhân đôi nhiễm sắc thể và hai lần phân bào.
Không có sự tiếp hợp và trao đổi chéo.	Có sự tiếp hợp và trao đổi chéo
Tại kì giữa, các nhiễm sắc thể kép xếp thành một	Tại kì giữa I, các nhiễm sắc thể kép xếp thành hai hàng ở mặt phẳng xích đạo của

hàng ở mặt phẳng xích đạo của thoi phân bào.	thoi phân bào.
Tạo hai tế bào con có số lượng. nhiễm sắc thể được giữ nguyên như tế bào mẹ.	Tạo bốn tế bào con có số lượng nhiễm sắc thể giảm đi một nửa so với tế bào mẹ

CÂU HỎI VẬN DỤNG

- Hãy trình bày nguyên nhân và cơ chế gây ung thư và nêu 1 số loại bệnh ung thư phổ biến ?
- Hãy cho biết 1 số thông tin về ung thư và cách phòng tránh bệnh ung thư?
